
TRAO ĐỔI

PISA và những bài học rút ra cho giáo dục Việt Nam

Nguyễn Thị Phương Hoa *

*Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội,
Đường Phạm Văn Đồng, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam*

Nhận ngày 12 tháng 06 năm 2013

Chỉnh sửa ngày 21 tháng 8 năm 2013; chấp nhận đăng ngày 04 tháng 12 năm 2013

Tóm tắt: Bài báo giới thiệu khái quát về PISA, dự án nghiên cứu so sánh giáo dục quốc tế lớn nhất từ trước đến nay và tác động của PISA đến hệ thống giáo dục các nước, từ đó phân tích những cơ hội và những bài học cho giáo dục Việt Nam khi tham gia PISA, như:

- Hiểu và tiếp cận được các chuẩn quốc tế về giáo dục;
- Học hỏi được kinh nghiệm giáo dục của các nước đã đạt được những thành tích cao qua các kì PISA;
- Trên cơ sở học hỏi kinh nghiệm đánh giá giáo dục của PISA mà xây dựng được cho Việt Nam một hệ thống đánh giá riêng;
- Tham gia vào mối quan hệ hợp tác quốc tế về giáo dục.

Từ khóa: PISA, nghiên cứu so sánh giáo dục quốc tế, hệ thống giáo dục, chuẩn quốc tế về giáo dục, hệ thống đánh giá.

1. Vài nét khái quát về PISA

PISA (Programme for International Student Assessment - chương trình đánh giá học sinh quốc tế), là dự án nghiên cứu so sánh, đánh giá chất lượng giáo dục lớn nhất trên thế giới từ trước đến nay. Dự án PISA được thực hiện nhằm mục đích kiểm tra, đánh giá và so sánh trình độ học sinh ở độ tuổi 15 giữa các nước trong khối OECD (Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế) và các nước khác trên thế giới. Ở mỗi nước, số lượng học sinh tham gia vào dự chương trình đánh giá này dao động từ 4500

đến 10.000 học sinh. PISA đánh giá học sinh ở giai đoạn chuẩn bị kết thúc thời gian học tập bắt buộc về những kiến thức và kỹ năng không chỉ cần thiết cho mỗi cá nhân trong việc sống và làm việc trong xã hội mà còn quan trọng cho sự phát triển của mỗi quốc gia về mặt xã hội, chính trị và kinh tế, trong đó tập trung vào bốn mảng năng lực chính: Khoa học; Đọc hiểu; Toán học và Năng lực giải quyết vấn đề (Năng lực giải quyết vấn đề được đưa vào từ PISA 2003). PISA 2000 đặt trọng tâm ở nội dung đọc hiểu. PISA 2003 đặt trọng tâm là Toán học, trong đó đưa ra các tình huống thực tế đòi hỏi khả năng tính toán. Trọng tâm của PISA 2006 là Khoa học tự nhiên và của 2009 là Năng lực giải quyết

*ĐT: 84-912238484

Email: nthiphuonghoa@gmail.com

vấn đề. Những kết quả của PISA cũng chứa đựng những thông tin về mối liên hệ giữa năng lực của học sinh và những nhân tố xã hội và nền văn hóa, hoàn cảnh gia đình và môi trường học tập.

Điểm khác biệt khiến PISA được xem là ưu việt hơn các chương trình đánh giá chất lượng học sinh khác ở tính toàn cầu và sự định kỳ của nó (3 năm một lần). Số lượng các nước (đặc biệt là các nước không thuộc OECD) tham gia PISA qua các kì tăng lên rõ rệt: PISA 2000 có 43 nước tham gia (trong đó có 14 nước không thuộc khối OECD), vào năm 2003, tổng số các nước tham gia PISA chỉ còn 41 (có 10 nước không thuộc khối OECD), đến PISA 2006, số nước tham gia lên đến 57 (trong đó có 27 nước không thuộc khối OECD) và đến PISA 2009 có tới 65 nước tham gia (số nước không thuộc OECD lên đến 33). Điều đó chứng tỏ ngày càng có nhiều quốc gia nhận thức được ý nghĩa của PISA và quyết định tham gia để thông qua đó có được cái nhìn đúng đắn về những mặt mạnh, yếu của hệ thống giáo dục nước mình và rút ra được những bài học cải tổ cần thiết.

Được tổ chức định kì, các kết quả PISA được sử dụng như một sự theo dõi liên tục của việc quản lí tổ chức các hệ thống giáo dục. PISA cung cấp cho chính phủ các nước tham gia dự án những kết quả mang tính thực nghiệm giúp họ định hướng, điều chỉnh các vấn đề thuộc hệ thống giáo dục trên cơ sở dữ liệu mang quy mô lớn và đáng tin cậy. PISA kiểm tra, đánh giá sự chuẩn bị của nhà trường dành cho học sinh để bước vào xã hội tri thức, nói cách khác là khả năng thích nghi của học sinh đối với những thách thức của xã hội tri thức. Cuộc điều tra này đánh giá học sinh ở giai đoạn chuẩn bị kết thúc thời gian học tập bắt buộc về kiến thức và kĩ năng cần thiết cho việc sống và làm việc trong xã hội, tập trung vào ba mảng kỹ năng: Khoa học, Đọc hiểu và Toán học. PISA tập trung vào những năng lực cơ bản và mang

tính trung tâm, những năng lực không chỉ quan trọng cho việc học tập và đời sống của mỗi cá nhân mà còn quan trọng cho sự phát triển về mặt xã hội, chính trị và kinh tế. Những kết quả rút ra từ PISA cũng bao gồm thông tin về mối liên hệ giữa năng lực của học sinh và những nhân tố xã hội và nền văn hóa, cũng như môi trường học tập. Tuy PISA không chỉ ra một cách cụ thể cho các nước biết họ cần quản lí tổ chức hệ thống trường học thế nào nhưng những dữ liệu thu thập được từ PISA chỉ ra thành công của nền giáo dục một số nước và những thách thức mà nền giáo dục một số nước khác gặp phải. Nó cho phép các nước so sánh những mô hình tốt nhất và từ đó phát triển, cải cách hệ thống giáo dục của họ [1].

2. Các lĩnh vực đánh giá của PISA

Như trên đã nói, PISA tập trung đánh giá vào bốn mảng năng lực chính: Khoa học; Đọc hiểu, Toán học và Năng lực giải quyết vấn đề.

* Năng lực toán học

Là khả năng nhận biết vai trò của Toán học trong đời sống, đưa ra những nhận định có cơ sở vững chắc và sử dụng Toán học để phục vụ đời sống với tư cách là một công dân gương mẫu, tiên tiến, mong muốn xây dựng và đóng góp có ích cho xã hội. Năng lực Toán học thể hiện ở khả năng phân tích, suy luận và trao đổi đáp án của học sinh khi các em đưa ra một bài toán và giải quyết nó theo cách tối ưu nhất.

* Năng lực đọc hiểu

Là khả năng hiểu, sử dụng và cảm nhận những văn bản viết nhằm đạt được những mục tiêu trong cuộc sống, mở mang kiến thức và tiềm năng để cống hiến cho xã hội. Năng lực đọc hiểu trong PISA được đánh giá sâu hơn bằng việc đưa ra một tiêu chí mới, mang tính chủ động hơn, đó là học sinh không chỉ cần

hiểu bài đọc mà còn cần phải nêu cảm nhận về bài đọc ấy.

* Năng lực khoa học

Là khả năng sử dụng những kiến thức khoa học, phân tích câu hỏi và rút ra những kết luận hợp lí có cơ sở nhằm đưa ra những quyết định đúng đắn về thế giới tự nhiên và những thay đổi con người nên tạo ra đối với thế giới tự nhiên.

* Năng lực giải quyết vấn đề

Là khả năng nhận biết và giải quyết các tình huống thật trong cuộc sống thông qua quá trình nhận thức. Đó là các tình huống không có một cách giải quyết đơn giản rõ ràng nào và giải pháp của chúng yêu cầu ứng dụng cả ba năng lực Toán học, Đọc và Khoa học.

3. Tác động của PISA đến hệ thống giáo dục các nước

Đối với hầu hết các quốc gia trên thế giới, sự công bố kết quả khảo sát của PISA lần đầu tiên (2000) được xem như “một sự cảnh tỉnh thô bạo” về thực trạng nền giáo dục các nước tham gia PISA. Trước PISA chưa có một cuộc điều tra nào so sánh trình độ học sinh giữa các nước, bởi thế không ít quốc gia đã ngỡ ngàng về kết quả đánh giá trình độ học sinh của nước mình, đặc biệt là trong mối tương quan với các

nước khác. Nhiều cường quốc lớn như Anh, Pháp, Mỹ, Đức xưa nay vẫn rất tự hào cho rằng nền giáo dục của mình là ưu việt nhất, là nơi sản sinh ra những nhân tài, các nhà bác học. Đặc biệt, nền giáo dục của Đức - từng được xem là niềm tự hào châu Âu, là nơi sản sinh ra các vĩ nhân mọi thời đại, nhưng kết quả yếu kém sau hai lần điều tra (đứng dưới mức trung bình OECD) đã khiến toàn xã hội đứng trước tình trạng “tự vấn”.

Kết quả khảo sát qua các kì PISA cho thấy sự tiến bộ rõ rệt của học sinh các nước. Kết quả năm 2006 cho thấy học sinh Hàn Quốc đã nâng được số điểm đạt được trong môn đọc lên 31 điểm trong vòng một năm chỉ bằng cách tập trung phát triển các mũi nhọn. Trong cùng khoảng thời gian đó, học sinh Ba Lan cũng nâng được thành tích của mình trong môn đọc lên 29 điểm. Học sinh các nước Mexico và Hy Lạp lại có được những sự tiến bộ hết sức đáng kể trong môn Toán. Tuy nhiên, nhìn chung kết quả học tập của học sinh các nước trong khối OECD không mấy thay đổi trong những năm gần đây mặc dù khoản tiền đầu tư cho giáo dục của các nước này đã tăng khoảng 39% từ năm 1995 đến năm 2004 [2].

Nói về ảnh hưởng của PISA đối với hệ thống giáo dục các nước không thể không kể đến tác động đối với giáo dục nước Đức [3].

Kết quả của nước Đức qua các kì PISA
(điểm số và số thứ tự xếp hạng)

Năm	Toán	Khoa học tự nhiên	Đọc
2000	490 (19)	487 (20)	484 (21)
2003	503 (16)	502 (15)	491 (18)
2006	504 (20)	516 (13)	495 (18)

Có thể nói, nước Đức đã có kết quả khá tồi tệ ở kì PISA 2000. Cả 3 kĩ năng Toán và Khoa học tự nhiên và Đọc hiểu đều đạt mức thấp hơn mức trung bình OECD, đặc biệt kĩ năng Đọc hiểu của học sinh Đức kém xa mức điểm trung bình

của các nước OECD. Trong khi đó, tất cả các nước Tây Âu (ngoại trừ Lich-ten-xten và Luc-xem-bua) đều có kết quả cao hơn mức trung bình. Phần Lan đạt kết quả cao nhất ở môn Đọc hiểu, tiếp đến là Canada, Niu Di Lân và Úc.

- Sự chênh lệch về trình độ giữa các học sinh ở Đức là khá lớn: Trong số các quốc gia tham gia, Đức cũng là nước có sự chênh lệch lớn nhất về trình độ giữa những học sinh đạt điểm cao nhất và những học sinh đạt điểm thấp nhất.

- Học sinh Đức đặc biệt kém trong các bài tập đòi hỏi sự tư duy, đánh giá. Trình độ của học sinh cũng rất khác nhau. Kết quả của nước Đức không được cao vì bị điểm của các học sinh yếu kém kéo xuống. Ở Đức, 13% học sinh nằm trong khung điểm kém nhất và gần 10% thậm chí còn không đạt nổi mức này. Điều này chỉ ra rằng gần 25% số học sinh Đức chỉ có thể đọc ở mức độ sơ đẳng (tỉ lệ trung bình của OECD là 18%). Những học sinh này cũng được coi là hoàn toàn không có khả năng tự học suốt đời. Ở những nước như Hàn Quốc, Phần Lan, Canada, Úc và Thụy Điển, tỉ lệ này chỉ ở khoảng 15%, thấp hơn nhiều so với nước Đức.

Năm 2003, Đức có tiến bộ hơn năm 2000 nhưng không cải thiện đáng kể. Năm 2000, về tổng thể Đức đứng thứ 25/32 (nếu tính cả các nước không thuộc OECD), xếp dưới mức trung bình ở tất cả các môn, đứng thứ 21/27 nước OECD về Đọc hiểu, 19/27 về Toán, 20/27 về Khoa học. Năm 2003, Đức đứng 16/30 về Toán, 18/30 về Đọc hiểu, 15/30 về Khoa học và 15/30 về Giải quyết tình huống.

Thế nhưng, sang đến PISA năm 2006, lần đầu tiên học sinh Đức đã đạt kết quả cao hơn mức trung bình các nước OECD (trừ kĩ năng Đọc hiểu). Trong môn khoa học, kết quả của học sinh Đức đã vượt qua mức trung bình của 57 nước tham gia. Các nhà hoạch định chính sách giáo dục coi đây là một thành công lớn. Tuy nhiên trong các môn như Đọc hiểu và Toán học, học sinh Đức không có tiến bộ đáng kể so với PISA 2000 và PISA 2003. Bộ trưởng Bộ Giáo dục Liên bang, Annette Schavan và Trưởng Hội đồng các Bộ trưởng Giáo dục và Văn hóa của Đức, Jürgen Zollner, đã nhận xét

khá lạc quan về kết quả PISA 2006: “*Chúng ta đang đi đúng đường nhưng không được phép ngủ quên trong chiến thắng*”. “*Chúng ta đã nằm trong top 10, tuy nhiên vẫn chưa phải là người đứng đầu*”, Heino von Meyer, Giám đốc Trung tâm OECD tại Berlin nhận xét về kết quả đạt được ở lĩnh vực Khoa học. Trong 30 nước OECD tham gia, Đức đứng thứ 8. Điểm số của học sinh nam và học sinh nữ là khá đồng đều.

Tóm lại, kết quả của học sinh Đức qua 3 kì PISA đã giúp Đức đưa ra những cải cách quyết liệt và đồng bộ:

- Bộ Giáo dục cam kết đưa giáo dục Đức vào top 5 nước đứng đầu OECD sau 10 năm. Nước Đức sẽ chuyển từ hệ thống sàng lọc học sinh theo 3 cấp độ sang hệ thống giáo dục toàn diện (comprehensive schooling) như của Phần Lan. Năm 2002, chính phủ Đức đã dành một khoản ngân sách 4 tỉ Euro cho các bang để xây mới 10.000 trường học toàn diện từ 2002-2006.

- Tăng ngân sách cho giáo dục: từ 1998-2002 ngân sách chi cho giáo dục tăng 21% và ngân sách giáo dục và nghiên cứu sẽ tăng từ 5.3% lên 6% GDP bắt đầu từ năm 2010.

- Từ năm 2001, Đức lập ra một cơ quan độc lập để xây dựng các tiêu chuẩn đánh giá trình độ của học sinh áp dụng chung cho toàn quốc (thông qua tháng 12.2003). Bộ tiêu chuẩn đánh giá chung này (áp dụng thí điểm từ năm 2004-2005) đưa ra những tiêu chí cụ thể đánh giá trình độ tối thiểu của học sinh ở từng độ tuổi về tất cả các môn học với mục đích cân bằng trình độ học sinh giữa các bang, tuy nhiên, quyền tự chủ của các bang, các trường trong việc xây dựng chương trình, lựa chọn sách giáo khoa, phương pháp dạy học vẫn được tôn trọng. Thêm nữa, Đức cũng lập ra một ủy ban gồm các chuyên gia giáo dục hàng đầu để giám sát chất lượng giáo dục trên cả nước.

4. Những bài học rút ra cho Việt Nam khi tham gia PISA

Một thực tế hiển nhiên đã được chứng minh trên toàn cầu, đó là đầu tư cho giáo dục là một trong những đầu tư quan trọng nhất để mỗi quốc gia có được một tương lai tốt đẹp hơn về xã hội cũng như kinh tế. Việt Nam trong tương quan với các quốc gia khác thuộc diện nước nghèo. Có một nguyên tắc đặc biệt có giá trị đối với những người nghèo, với sự eo hẹp về các điều kiện tài chính, trong đó có Việt Nam, đó là: **khí càng có ít tiền thì việc sử dụng đồng tiền lại càng phải thận trọng hơn và khi các vấn đề gặp phải càng lớn thì các phương án giải quyết lại càng phải có mục đích rõ ràng hơn.** Do đó, việc tham gia từng phần hoặc toàn phần (ít nhất cũng là ở tầm trung hạn) vào các nghiên cứu của OECD không chỉ giúp “bắt mạch” cho nền giáo dục Việt Nam, đánh giá so sánh chất lượng giáo dục Việt Nam trong mối tương quan với các nền giáo dục khác trên thế giới, mà còn mang lại cho Việt Nam những lợi ích quý báu khác, ví dụ như giúp Việt Nam:

- Hiểu và tiếp cận được các chuẩn quốc tế về giáo dục;

PISA đã xây dựng và áp dụng những chuẩn quốc tế trong nghiên cứu thực nghiệm về giáo dục. Các quốc gia tham gia PISA sẽ có điều kiện học hỏi được những kiến thức cũng như kinh nghiệm quốc tế đó và từ đó phát triển tiếp tục tùy theo nhu cầu về phát triển cũng như đánh giá giáo dục của nước mình. Hiện nay, đã có không ít nước áp dụng phương pháp cũng như chuẩn đánh giá của PISA vào quá trình khảo sát, đánh giá so sánh chất lượng giáo dục giữa các vùng miền hay giữa các bang trong nước mình.

- Học hỏi được kinh nghiệm giáo dục của các nước đã đạt được những thành tích cao qua các kì PISA;

- Trên cơ sở học hỏi kinh nghiệm đánh giá giáo dục của PISA mà xây dựng được cho Việt Nam một hệ thống đánh giá riêng;

- Tham gia vào mối quan hệ hợp tác quốc tế về giáo dục;

- Tham gia vào cuộc cạnh tranh quốc tế về giáo dục nhằm có được những thành tích cao hơn, trước hết là học hỏi cũng như cạnh tranh với các nước trong khu vực như Indonesia, Thái Lan, Trung Quốc (Hồng Kông, Macao, Đài Bắc), tiếp đến là với những nước có nhiều nét tương đồng về văn hóa truyền thống, ví dụ như Hàn Quốc, Nhật Bản. Đây là những nước có thành tích khá cao qua các kì đánh giá PISA.

PISA đã chỉ cho thấy rõ, các nước có nền giáo dục còn non yếu sẽ có những cơ hội thuận lợi để cải thiện nền giáo dục nước mình khi tham gia PISA thông qua việc quan sát, nghiên cứu, tìm hiểu cách thức tổ chức giáo dục của các nước khác mà học hỏi, rút ra kinh nghiệm cho riêng mình. Có một câu hỏi được đặt ra như thế này: “Học sinh của chúng ta không kém hơn học sinh của các nước khác, vậy tại sao lại có kết quả học tập tồi hơn?”. Và nhiều câu trả lời cho câu hỏi đó chúng ta có thể tìm thấy khi tham gia PISA và học hỏi những kinh nghiệm quý báu không chỉ từ các nước thành công mà còn từ cả các nước còn chưa thành công.

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Thị Phương Hoa, Chương trình đánh giá học sinh quốc tế (PISA): Mục đích, tiến trình thực hiện, các kết quả chính, Tạp chí Khoa học ĐHQGHN, số 4 (2009).
- [2] http://www.oecd.org/document/22/0,3343,en_2649_34487_39713238_1_1_1_1,00.html
- [3] Nguyễn Thị Phương Hoa, Nước Đức và những bài học rút ra từ PISA, Tạp chí khoa học ĐHQG, số 1 (2010).

PISA and Its Lesson for Vietnam's Education

Nguyễn Thị Phương Hoa

*VNU University of Languages and International Studies,
Phạm Văn Đồng Street, Cầu Giấy, Hanoi, Vietnam*

Abstract: This article generally presents PISA (Program for International Student Assessment) - a biggest international education study and its effect on the educational system of other countries and analyzes the opportunities and such lessons that Vietnam can be learn when participating in PISA, as:

- Understanding and getting close to the international standards of education
- Learning about the experience of countries that achieved high performance in PISA tests
- Building a separate appraisal system in Vietnam based on learning experience of evaluating education of PISA
- Participating in the international cooperation and relations in education.

Keywords: PISA, international education study, education system, international standards of education, appraisal system.